

ANNEXURE A PASSIVE NFE/OTHER RELEVANT ENTITY TYPE - CONTROLLING PERSONS CERTIFICATION

PHỤ LỤC A NFE THỤ ĐỘNG/ LOẠI THỰC THỂ LIÊN QUAN KHÁC – CHỨNG NHẬN CỦA (CÁC) NGƯỜI KIỂM SOÁT



NOTE: Please complete the form using English characters. / LƯU Ý: Vui lòng điền mẫu đơn bằng tiếng Anh.

If there are more than three Controlling Persons, provide additional copies of this page as required.
Nếu có nhiều hơn ba Người Kiểm soát, cung cấp thêm trang này theo nhu cầu.

STEP 1. PASSIVE NFE/OTHER RELEVANT ENTITY: BƯỚC 1. NFE THỤ ĐỘNG /THỰC THỂ LIÊN QUAN KHÁC:

Name of Entity Account Holder
Tên Chủ Tài khoản Thực thể

Indicate the total number of Controlling Persons for the Account Holder (detailed in full below)
Cho biết tổng số Người Kiểm soát cho Chủ Tài khoản (chi tiết đầy đủ dưới đây)

The total Number of Pages provided for Annexure A is:
Tổng số Trang của Phụ lục A là:

Office Use Only

Dành riêng cho văn phòng

Once completed mail to: ANZ
Sau khi điền xong, AEOI Documents
gửi bằng đường bưu điện về: Reply Paid 89576
SOUTH MELBOURNE VIC 3205
AUSTRALIA

Reason Codes:
Mã Lý Do:

- A TIN Not Issued (The Country does not issue TINs.)
- A TIN Không Cấp (Quốc gia liên quan không cấp TIN)
- B TIN Not Required (The Country does not require collection of a TIN)
- B TIN Không Bắt buộc (Quốc gia liên quan không cần phải thu thập TIN)
- C TIN Applied For (The Controlling Person has applied for a TIN and we will inform you upon receipt)
- C TIN Đã Xin (Tôi đã nộp đơn xin TIN và sẽ thông báo cho quý vị biết khi nhận được TIN)
- Z TIN Unobtainable (The Controlling Person is unable to obtain a TIN)
- Z TIN Không thể có được (Tôi không thể có TIN được) Xin cho biết lý do.

1.1 CONTROLLING PERSON DETAILS: 1.1 CHI TIẾT NGƯỜI KIỂM SOÁT:

- a) Full Name of Controlling Person
- a) Tên họ của Người Kiểm soát
- c) Full Residence Address
- c) Địa chỉ Cư trú đầy đủ

b) Date of Birth (DD/MM/YYYY)
b) Ngày sinh (NN/TT/NNNN)
Country
Quốc gia

- d) Tax Residency Information: (Please check appropriate box and complete the table) This Controlling Person is **only** Tax Resident in Australia OR I have included **below** all countries in which the Controlling Person is Tax Resident (**other than** Australia)
- d) Thông tin Cư trú diện Nộp Thuế: (Xin đánh dấu vào ô thích hợp và điền vào bảng) Người Kiểm soát này là Cư dân Nộp Thuế tại Úc **mà thôi HOẶC** Tôi đã bao gồm **bên dưới** tất cả các quốc gia mà Người Kiểm soát là Cư dân Nộp Thuế (**trừ** nước Úc)

Country of Tax Residence (Do not include Australia) Quốc gia Cư trú diện Nộp Thuế (Đừng bao gồm nước Úc)	Tax payer identification number (TIN) (or country equivalent) Mã nhận dạng người nộp thuế (TIN) (hoặc quốc gia tương đương)	Reason Code (if TIN not provided) Mã Lý do (nếu không cung cấp TIN)	Explanation (only if Reason code is "Z") Giải thích (chỉ khi nào mã Lý do là "Z")
Please note, US Citizens are considered to be Tax Residents of the US. Xin lưu ý, Công dân Mỹ được coi là Cư dân Nộp Thuế của Mỹ.			

1.2 CONTROLLING PERSON DETAILS: 1.2 CHI TIẾT NGƯỜI KIỂM SOÁT:

- a) Full Name of Controlling Person
- a) Tên họ của Người Kiểm soát
- c) Full Residence Address
- c) Địa chỉ Cư trú đầy đủ

b) Date of Birth (DD/MM/YYYY)
b) Ngày sinh (NN/TT/NNNN)
Country
Quốc gia

- d) Tax Residency Information: (Please check appropriate box and complete the table) This Controlling Person is **only** Tax Resident in Australia OR I have included **below** all countries in which the Controlling Person is Tax Resident (**other than** Australia)
- d) Thông tin Cư trú diện Nộp Thuế: (Xin đánh dấu vào ô thích hợp và điền vào bảng) Người Kiểm soát này là Cư dân Nộp Thuế tại Úc **mà thôi HOẶC** Tôi đã bao gồm **bên dưới** tất cả các quốc gia mà Người Kiểm soát là Cư dân Nộp Thuế (**trừ** nước Úc)

Country of Tax Residence (Do not include Australia) Quốc gia Cư trú diện Nộp Thuế (Đừng bao gồm nước Úc)	Tax payer identification number (TIN) (or country equivalent) Mã nhận dạng người nộp thuế (TIN) (hoặc quốc gia tương đương)	Reason Code (if TIN not provided) Mã Lý do (nếu không cung cấp TIN)	Explanation (only if Reason code is "Z") Giải thích (chỉ khi nào mã Lý do là "Z")
Please note, US Citizens are considered to be Tax Residents of the US. Xin lưu ý, Công dân Mỹ được coi là Cư dân Nộp Thuế của Mỹ.			

ANNEXURE A PASSIVE NFE/OTHER RELEVANT ENTITY TYPE - CONTROLLING PERSONS CERTIFICATION

PHỤ LỤC A NFE THỤ ĐỘNG/ LOẠI THỰC THỂ LIÊN QUAN KHÁC – CHỨNG NHẬN CỦA (CÁC) NGƯỜI KIỂM SOÁT



NOTE: Please complete the form using English characters. / LƯU Ý: Vui lòng điền mẫu đơn bằng tiếng Anh.

1.3 CONTROLLING PERSON DETAILS: 1.3 CHI TIẾT NGƯỜI KIỂM SOÁT:

- a) Full Name of Controlling Person
a) Tên họ của Người Kiểm soát
- c) Full Residence Address
c) Địa chỉ Cư trú đầy đủ

- b) Date of Birth (DD/MM/YYYY)
b) Ngày sinh (NN/TT/NNNN)

Country
Quốc gia

- d) Tax Residency Information: (Please check appropriate box and complete the table)
d) Thông tin Cư trú diện Nộp Thuế: (Xin đánh dấu vào ô thích hợp và điền vào bảng)

This Controlling Person is **only** Tax Resident in Australia OR
Người Kiểm soát này là Cư dân Nộp Thuế tại Úc **mà thôi** HOẶC

I have included **below** all countries in which the Controlling Person is Tax Resident (**other than** Australia)
Tôi đã bao gồm **bên dưới** tất cả các quốc gia mà Người Kiểm soát là Cư dân Nộp Thuế (**trừ** nước Úc)

Country of Tax Residence (Do not include Australia) Quốc gia Cư trú diện Nộp Thuế (Đừng bao gồm nước Úc)	Tax payer identification number (TIN) (or country equivalent) Mã nhận dạng người nộp thuế (TIN) (hoặc quốc gia tương đương)	Reason Code (if TIN not provided) Mã Lý do (nếu không cung cấp TIN)	Explanation (only if Reason code is "Z") Giải thích (chỉ khi nào mã Lý do là "Z")
Please note, US Citizens are considered to be Tax Residents of the US. Xin lưu ý, Công dân Mỹ được coi là Cư dân Nộp Thuế của Mỹ.			

STEP 2. ENTITY ACCOUNT HOLDER DECLARATION AND SIGNATURE: I CERTIFY THAT: BƯỚC 2. LỜI KHAI VÀ CHỮ KÝ CỦA CHỦ TÀI KHOẢN THỰC THỂ: TÔI XÁC NHẬN RẰNG:

- I am authorised to sign for the Account Holder/Controlling Person(s).
- I have provided true, correct and complete information.
- I have consulted an independent advisor where necessary and acknowledge that ANZ does not provide any advice.
- I understand that provision of false, inaccurate or incomplete information may constitute an offence(s) and penalties may apply.
- I have obtained the necessary consent and authorisation to allow disclosure and use of the information provided in this Self-Certification (including Annexure A to this Self Certification).
- An authorised representative of the Account Holder/Controlling Person will notify ANZ of changes to any information within 30 days of the change occurring and, where required, will provide ANZ with a new Self-Certification.
- I will provide ANZ with any additional information and/or documentation as requested.
- I have provided/will provide the applicable documents (eg. Power of Attorney / Form W).

- Tôi được ủy quyền ký tên thay mặt Chủ Tài khoản/(các) Người Kiểm soát.
- Tôi đã cung cấp thông tin đúng, chính xác và đầy đủ.
- Tôi đã tham khảo ý kiến của một cố vấn độc lập nếu cần và nhìn nhận rằng ANZ không cung cấp bất cứ lời khuyên nào.
- Tôi hiểu rằng việc cung cấp thông tin sai lệch, không chính xác hoặc không đầy đủ có thể bị quy là hành vi phạm tội và có thể bị trừng phạt.
- Tôi đã có được sự đồng ý và ủy quyền cần thiết để tôi được phép tiết lộ và sử dụng thông tin được cung cấp trong Bản Tự Chứng Nhận này (bao gồm cả Phụ lục A của Bản Tự Chứng Nhận này).
- Đại diện được ủy quyền của Chủ Tài khoản/Người Kiểm soát sẽ thông báo cho ANZ biết về những thay đổi đối với bất kỳ thông tin nào trong vòng 30 ngày kể từ ngày có thay đổi và sẽ cung cấp cho ANZ Bản Tự Chứng nhận mới.
- Tôi sẽ cung cấp cho ANZ bất kỳ thông tin bổ sung và/hoặc giấy tờ nào theo yêu cầu.
- Tôi đã cung cấp/sẽ cung cấp các giấy tờ thích hợp (ví dụ: Giấy ủy quyền/Mẫu W).

Signature
Chữ ký

Print name
Viết tên bằng chữ in

Date
Ngày

(Please also provide documentary evidence of the capacity to sign)
(Xin cũng cung cấp chứng từ về năng lực để ký tên)